

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 10/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân)

CHƯƠNG TRÌNH (PROGRAMME):	THẠC SĨ ĐIỀU HÀNH CAO CẤP EXECUTIVE MBA
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO (LEVEL OF EDUCATION):	THẠC SĨ MASTER
BẰNG KÉP/SONG BẰNG (Double/Joint Degree programme):	KHÔNG NO
NGÀNH ĐÀO TẠO (MAJOR):	QUẢN LÝ KINH TẾ ECONOMIC MANAGEMENT
MÃ NGÀNH (CODE):	831.01.10
ĐỊNH HƯỚNG ĐÀO TẠO (EDUCATION PERSPECTIVE):	ỨNG DỤNG APPLIED
PHƯƠNG THỨC GIẢNG DẠY: (DIDACTIC APPROACH):	KẾT HỢP TRỰC TIẾP VÀ TRỰC TUYẾN BLENDED LEARNING
NGÔN NGỮ ĐÀO TẠO (LANGUAGE):	TIẾNG VIỆT VIETNAMESE
THỜI GIAN ĐÀO TẠO (DURATION TIME):	2 NĂM 2 YEARS
ĐƠN VỊ QUẢN LÝ CHUYÊN MÔN (MANAGED BY):	BAN ĐIỀU HÀNH CHƯƠNG TRÌNH PROGRAM STEERING COMMITTEE
QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH (PROGRAM MANAGER):	VIỆN TRƯỞNG VIỆN ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC DEAN OF GRADUATE SCHOOL

1. MỤC TIÊU

Chương trình Thạc sĩ Điều hành cao cấp - Executive MBA ngành Quản lý kinh tế được thiết kế nhằm đào tạo những học viên có đủ năng lực trở thành nhà quản lý điều hành cấp cao, có đủ khả năng tự tin giải quyết vấn đề quản lý một cách khoa học, có hệ thống, sáng tạo để thích ứng với một môi trường công việc luôn biến động. Học viên tốt nghiệp có khả năng tạo ảnh hưởng tích cực đến đồng nghiệp, đối tác và tổ chức để nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của khu vực công và chất lượng phục vụ cộng đồng, xã hội.

Chương trình đào tạo thạc sĩ Điều hành cao cấp ngành Quản lý kinh tế cung cấp cho người học các kiến thức nâng cao, chuyên sâu và cập nhật về quản lý và điều hành các tổ chức công và các tổ chức chính trị xã hội, cụ thể: (i) nâng cao kiến thức và kỹ năng phân tích, hoạch định các chính sách kinh tế xã hội; (ii) kỹ năng triển khai, phối hợp và tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và chương trình – dự án phát triển kinh tế - xã hội; giải quyết tốt các vấn đề thực tiễn trong quản lý tổ chức công; (iii) có năng lực lãnh đạo, dẫn dắt và truyền cảm hứng cho đồng nghiệp, tổ chức và các bên liên quan hướng đến việc cung cấp dịch vụ công với chất lượng ngày càng cao cho xã hội; (iv) có khả năng tự học hỏi và bổ sung kiến thức để phát triển bản thân ở bậc đào tạo tiến sĩ. Ngoài ra, chương trình sẽ là cầu nối để tạo ra mạng lưới các nhà quản lý giàu kinh nghiệm và có thể kết hợp trở thành các liên minh, đối tác trong quản lý, điều hành nền kinh tế cũng như các ngành, địa phương.

2. CHUẨN ĐẦU RA

PLOs	Mã PLO	Mô tả
Kiến thức	PLO1.1	Có kiến thức tổng hợp về kinh tế, chính trị, khoa học công nghệ, xã hội, pháp luật và có khả năng vận dụng để phân tích, đánh giá toàn diện các khía cạnh quản lý các hoạt động của tổ chức công và của nền kinh tế, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội chung.
	PLO1.2	Hiểu và vận dụng tốt kiến thức để phân tích sâu cơ chế chính sách; nắm vững nguyên lý, nguyên tắc, quy trình hoạch định và tổ chức thực hiện, các chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế

PLOs	Mã PLO	Mô tả
		hoạch và chương trình - dự án phát triển kinh tế - xã hội trong phạm vi nền kinh tế, ngành, lĩnh vực, địa phương và từng cơ quan, đơn vị thuộc khu vực công.
	PLO1.3	Nhận dạng và phân tích được nguyên nhân và xu hướng biến đổi của môi trường kinh tế, chính trị và xã hội. Có kiến thức sâu về quản lý và điều hành một cách sáng tạo và linh hoạt, sẵn sàng nắm bắt cơ hội, phân tích bối cảnh và thích ứng với môi trường thay đổi.
	PLO1.4	Vận dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề về quản lý kinh tế. Nắm chắc nguyên lý lãnh đạo, quản lý và điều hành các khía cạnh, nội dung chuyên sâu trong một tổ chức công để đảm bảo hiệu quả kinh tế xã hội trong mọi hoạt động của tổ chức.
Kỹ năng	PLO2.1	Thích ứng nhanh và quyết đoán trong ra quyết định xử lý tình huống quản lý tổ chức.
	PLO2.2	Thành thạo vận dụng các kỹ năng làm việc độc lập cũng như làm việc theo nhóm để phối hợp giải quyết hiệu quả công việc, giao tiếp và kết nối mạng lưới, bảo vệ chính kiến và thuyết phục người khác.
	PLO2.3	Có tầm nhìn chiến lược và kỹ năng lãnh đạo, điều hành; thuần thục trong kỹ năng xử lý các vấn đề quản lý liên quan tới kinh tế, xã hội.
	PLO2.4	Thành thạo kỹ năng nghiên cứu, phân tích sâu, khái quát vấn đề, lựa chọn vấn đề ưu tiên để giải quyết và lựa chọn phương án tối ưu để giải quyết vấn đề.
	PLO2.5	Có kỹ năng ra quyết định, động viên và giám sát công việc và hành vi của cán bộ dưới quyền trong tổ chức nhằm thực hiện tốt kế hoạch, chiến lược, chương trình, dự án... đã đề ra.

PLOs	Mã PLO	Mô tả
Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm	PLO3.1	Có năng lực tự học, tự nghiên cứu, khả năng đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong công việc.
	PLO3.2	Tự tin và kiểm soát tốt bản thân trong truyền đạt và thảo luận các vấn đề chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý được phân công đảm nhiệm.
Thái độ	PLO4.1	Đối với cuộc sống. Thể hiện tinh thần trách nhiệm và cống hiến trong công vụ, với cộng đồng và xã hội.
	PLO4.2	Đối với công việc. Tận tụy và có trách nhiệm cao với công việc. Sẵn sàng chịu trách nhiệm về những quyết định lãnh đạo đã đưa ra.
	PLO4.3	Đối với tập thể. Thể hiện khả năng dẫn dắt, tiên phong và truyền cảm hứng sáng tạo, hiệu quả đến các đồng nghiệp và nhân viên dưới quyền

3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA: 60 tín chỉ

4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH:

- Đã tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ/ tiến sĩ trong và ngoài nước
- Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

5. TIÊU CHÍ TUYỂN SINH: Theo Quy chế tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh h của trường

6. CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ: Theo thang điểm 10, thang điểm 4 và thang chữ

7. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

7.1. Cấu trúc cơ bản

Bảng 1. Các khối kiến thức trong CTĐT

Kiến thức	Số TC	Ghi chú
1. Kiến thức cơ bản	13	
1.1. Các học phần chung	7	Triết học và Pháp luật kinh tế
1.2. Các học phần tự chọn	6	Chọn 2 trong tổ hợp 4 học phần
2. Kiến thức ngành	22	
2.1. Các học phần bắt buộc	9	3 học phần
2.2. Các học phần tự chọn	9	3 nhóm tự chọn, mỗi nhóm chọn 1 học phần
2.3. Chuyên đề Phương pháp nghiên cứu	1	Làm theo từng cá nhân
2.4. Chuyên đề thực tế 1	3	Làm theo nhóm
3. Kiến thức chuyên sâu	16	
3.1. Các học phần bắt buộc	6	2 học phần
3.2. Các học phần lựa chọn	6	Chọn 2 trong tổ hợp
3.3. Chuyên đề tự chọn trên lớp	1	Làm theo từng cá nhân
3.4. Chuyên đề thực tế 2	3	Làm theo nhóm
4. Đề án tốt nghiệp	9	Nghiên cứu và viết Đề án tốt nghiệp
TỔNG SỐ	60	

7.2. Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy

Bảng 2. Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy

Stt	Nội dung chương trình đào tạo		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
	Tổng số tín chỉ			60		
	1. Kiến thức cơ bản			13		
	1.1. Các học phần chung			7		
1	1	Triết học	ESDH01	4	1	
2	2	Pháp luật kinh tế	ESDH02	3	3	
	1.2. Các học phần tự chọn (chọn 2 trong số 4 học phần sau)			6		
3	1	Kinh tế học quản lý	ESDH03	3	1	
	2	Hội nhập Kinh tế Quốc tế và Toàn cầu hóa	ESDH04	3	1	
4	3	Quản trị Hệ thống thông tin và Công nghệ	ESDH05	3	1	
	4	Môi trường và biến đổi khí hậu	ESDH31	3	1	
	2. Kiến thức ngành			22		
	2.1. Các học phần bắt buộc			9		
5	1	Quản trị chiến lược	ESDH07	3	1	
6	2	Lãnh đạo trong tổ chức	ESDH08	3	2	
7	3	Hành chính công và đạo đức công vụ	ESDH32	3	3	
	2.2. Các học phần tự chọn			9		
8	<i>Nhóm 1: Hoạch định và thực thi</i>					
	1	Lập và quản lý chương trình dự án phát triển	ESDH33	3	2	
	2	Kế hoạch hoá phát triển	ESDH34	3	2	
	3	Quy hoạch vùng và đô thị	ESDH35	3	2	
9	3	Phân tích và đánh giá chính sách kinh tế	ESDH36	3	2	

Stt	Nội dung chương trình đào tạo		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
	<i>Nhóm 2: Quản trị nội bộ</i>					
10	1	Hành vi tổ chức cho nhà điều hành	ESDH10	3	2	
	2	Quản trị tài chính	ESDH20	3	2	
	3	Quản lý tổ chức	ESDH37	3	2	
	4	Quản lý nguồn nhân lực công	ESDH38	3	2	
	<i>Nhóm 3: Quản trị đối ngoại</i>					
	1	Marketing dịch vụ công	ESDH39	3	2	
	2	Quản lý nhà nước về kinh tế	ESDH40	3	2	
	3	Chính sách kinh tế đối ngoại	ESDH41	3	2	
	4	Quản lý nhà nước về đất đai và bất động sản	ESDH42			
11	2.3. Chuyên đề Phương pháp nghiên cứu		ESDH26	1	3	
12	2.4. Chuyên đề thực tế 1		ESDH28	3	3	
	3. Kiến thức chuyên sâu			16		
	3.1. Các học phần bắt buộc			6		
13	1	Quản lý đổi mới và thay đổi	ESDH16	3	2	
14	2	Kinh tế phát triển bền vững	ESDH43	3	3	
	3.2. Các học phần lựa chọn (chọn 2 trong số 4 học phần sau)				6	
15	1	Quản trị tri thức và tài năng	ESDH09	3	3	
	2	Quản trị rủi ro và ra quyết định	ESDH14	3	3	
	3	Quản lý phát triển địa phương	ESDH44	3	3	
16	4	Quản lý khủng hoảng	ESDH45	3	3	
	5	Quản trị đa văn hoá và hành vi	ESDH46	3	3	
17	3.3. Chuyên đề tự chọn trên lớp		ESDH27	1	3	
18	3.4. Chuyên đề thực tế 2		ESDH29	3	4	
	4. Đề án tốt nghiệp			9	4	
19	Đề án tốt nghiệp		ESDH30	9	4	
	Tổng số tín chỉ			60		

8. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

- Đào tạo theo hệ thống tín chỉ.
- Được công nhận tốt nghiệp khi hoàn thành đầy đủ các học phần và bảo vệ thành công Đề án tốt nghiệp và có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4 trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

9. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Thời gian áp dụng: Áp dụng cho khóa đào tạo tuyển sinh từ năm 2022.
- Kế hoạch đào tạo chuẩn của chương trình đào tạo là 02 năm, mỗi năm có 2-3 học kỳ, phương thức tổ chức đào tạo theo tín chỉ.
- Người học nhập học được đăng ký học mặc định trong học kỳ 1, các học kỳ sau học viên tự đăng ký học theo kế hoạch giảng dạy của trường. Các học phần được sắp xếp linh hoạt theo từng học kỳ, người học có thể đăng ký học trước hoặc sau các học phần, không bắt buộc theo trình tự của kế hoạch dự kiến nếu đáp ứng các điều kiện của học phần đăng ký.
- Nội dung cần đạt, phương pháp giảng dạy, phân bố thời lượng (giảng dạy, thảo luận/thực hành/tự học) và đánh giá được của từng học phần được mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2022

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC



PGS.TS. Lê Trung Thành

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Phạm Hồng Chương

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 10/QĐ-ĐHKTQD ngày 14 tháng 01 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân)

CHƯƠNG TRÌNH (PROGRAMME):	THẠC SĨ ĐIỀU HÀNH CAO CẤP EXECUTIVE MBA
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO (LEVEL OF EDUCATION):	THẠC SĨ MASTER
BẰNG KÉP/SONG BẰNG (Double/Joint Degree programme):	KHÔNG NO
NGÀNH ĐÀO TẠO (MAJOR):	QUẢN TRỊ KINH DOANH BUSINESS ADMINISTRATION
MÃ NGÀNH (CODE):	834.01.01
ĐỊNH HƯỚNG ĐÀO TẠO (EDUCATION PERSPECTIVE):	ỨNG DỤNG APPLIED
PHƯƠNG THỨC GIẢNG DẠY: (DIDACTIC APPROACH):	KẾT HỢP TRỰC TIẾP VÀ TRỰC TUYẾN BLENDED LEARNING
NGÔN NGỮ ĐÀO TẠO (LANGUAGE):	TIẾNG VIỆT VIETNAMESE
THỜI GIAN ĐÀO TẠO (DURATION TIME):	2 NĂM 2 YEARS
ĐƠN VỊ QUẢN LÝ CHUYÊN MÔN (MANAGED BY):	BAN ĐIỀU HÀNH CHƯƠNG TRÌNH PROGRAM STEERING COMMITTEE
QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH (PROGRAM MANAGER):	VIỆN TRƯỞNG VIỆN ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC DEAN OF GRADUATE SCHOOL

1. MỤC TIÊU

Chương trình đào tạo thạc sĩ Điều hành cao cấp ngành Quản trị kinh doanh (Executive MBA) được thiết kế nhằm cung cấp cho người học các kiến thức nâng cao, chuyên sâu và cập nhật về quản trị và điều hành doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường. Chương trình giúp người học phát triển tư duy, ứng dụng các kiến thức về công cụ và phương pháp trong quản trị doanh nghiệp liên quan tới: xây dựng tầm nhìn và hướng đi; khả năng dẫn dắt, điều hành và tổ chức; phương pháp xây dựng, quản trị chiến lược cụ thể với phương sách chiêu mộ, đãi ngộ hiền tài; kiến thức phân tích tài chính và xác định độ rủi ro trong đầu tư; khả năng thu thập và phân tích thông tin đa chiều trong hỗ trợ ra quyết định; đánh giá thị trường và định vị doanh nghiệp; đàm phán cộng với sự hiểu biết về pháp lý; hiểu biết về trách nhiệm với xã hội của doanh nghiệp. Từ đó, người học có thể rèn luyện, ứng dụng, phát triển năng lực và kỹ năng quản trị ở các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường trong môi trường hội nhập quốc tế. Ngoài ra, chương trình sẽ là cầu nối để tạo ra mạng lưới các nhà quản lý giàu kinh nghiệm và có thể kết hợp trở thành các liên minh, đối tác kinh doanh.

Học viên sau khi tốt nghiệp Chương trình Thạc sĩ Điều hành cao cấp - Executive MBA của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân sẽ có đủ năng lực trở thành nhà quản lý điều hành doanh nghiệp cấp cao, có đủ khả năng tự tin giải quyết vấn đề quản trị một cách khoa học, có hệ thống và sáng tạo trong môi trường kinh doanh luôn biến động.

2. CHUẨN ĐẦU RA

PLOs	Mã PLO	Mô tả
Kiến thức	PLO1.1	Kiến thức chung về kinh tế, chính trị xã hội. Có kiến thức tổng hợp về kinh tế, chính trị, khoa học công nghệ, xã hội, pháp luật và có khả năng vận dụng để phân tích, đánh giá toàn diện ảnh hưởng của các yếu tố đó định hướng phát triển kinh tế xã hội chung và tới hoạt động kinh doanh.
	PLO1.2	Kiến thức về quản trị kinh doanh. Hiểu, nắm rõ, triển khai được các chức năng cơ bản của một tổ chức (điều hành, sản xuất, tài chính, nhân sự, marketing...) và nguyên lý hoạt động và phối hợp giữa các chức năng đó, tích hợp trong công tác lãnh đạo và hoạch định chiến lược phù hợp để đạt được mục tiêu của tổ chức.

PLOs	Mã PLO	Mô tả
	PLO1.3	Nhận dạng và phân tích được nguyên nhân và xu hướng biến đổi của môi trường kinh tế, chính trị và xã hội. Có kiến thức sâu về quản trị kinh doanh và điều hành doanh nghiệp một cách sáng tạo và linh hoạt, đánh giá chính xác và sẵn sàng nắm bắt cơ hội, phân tích bối cảnh và thích ứng với môi trường thay đổi.
	PLO1.4	Vận dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề về quản trị kinh doanh. Nắm chắc nguyên lý lãnh đạo, quản trị và điều hành doanh nghiệp, từ đó vận dụng và đưa ra được các giải pháp, triển khai thực hiện để giải quyết tốt các vấn đề mà tổ chức/doanh nghiệp gặp phải trong quá trình hoạt động kinh doanh trong bối cảnh toàn cầu hóa và CMCN4.0 hiện nay
Kỹ năng	PLO2.1	Kỹ năng cá nhân. Thích ứng nhanh và quyết đoán trong ra quyết định xử lý tình huống quản trị kinh doanh của đơn vị.
	PLO2.2	Kỹ năng làm việc và tổ chức nhóm/tập thể. Có khả năng làm việc độc lập cũng như làm việc theo nhóm để phối hợp giải quyết hiệu quả công việc, kỹ năng giao tiếp và kết nối mạng lưới, bảo vệ chính kiến và thuyết phục người khác.
	PLO2.3	Kỹ năng chuyên môn. Có tầm nhìn chiến lược và kỹ năng lãnh đạo, điều hành; tuân thủ trong kỹ năng xử lý các vấn đề liên quan tới quản trị kinh doanh, quản lý doanh nghiệp.
	PLO2.4	Kỹ năng nghiên cứu, nhận dạng, phân tích và giải quyết vấn đề. Kỹ năng nghiên cứu, phân tích sâu, khái quát vấn đề, lựa chọn vấn đề ưu tiên để giải quyết và lựa chọn phương án tối ưu để giải quyết vấn đề.
	PLO2.5	Kỹ năng tư vấn, dẫn dắt. Có kỹ năng ra quyết định, động viên và giám sát công việc và hành vi của cán bộ dưới quyền trong tổ chức nhằm thực hiện tốt kế hoạch, chiến lược, chương trình, dự án kinh doanh... đã đề ra.
	PLO3.1	Khả năng tự định hướng. Có năng lực tự học, tự nghiên cứu, khả năng đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong công việc.

PLOs	Mã PLO	Mô tả
Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm	PLO3.2	Khả năng thích nghi. Tự tin và kiểm soát tốt bản thân trong truyền đạt và thảo luận các vấn đề chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý được phân công đảm nhiệm.
Thái độ	PLO4.1	Đối với cuộc sống. Thể hiện tinh thần lạc quan, sẵn sàng dẫn thân trong hoạt động kinh doanh, có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.
	PLO4.2	Đối với công việc. Tận tụy và có trách nhiệm cao với công việc. Sẵn sàng chịu trách nhiệm về những quyết định quản trị mình đã đưa ra.
	PLO4.3	Đối với tập thể. Thể hiện khả năng dẫn dắt, tiên phong và truyền cảm hứng sáng tạo, hiệu quả đến đồng nghiệp và nhân viên dưới quyền.

3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA: 60 tín chỉ

4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH:

- Đã tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ/ tiến sĩ trong và ngoài nước
- Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3 trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

5. TIÊU CHÍ TUYỂN SINH: Theo Quy chế tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh h của trường

6. CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ: Theo thang điểm 10, thang điểm 4 và thang chữ

7. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

7.1. Cấu trúc cơ bản

Bảng 1. Các khối kiến thức trong CTĐT

Kiến thức	Số TC	Ghi chú
1. Kiến thức cơ bản	13	
1.1. Các học phần chung	7	Triết học và Pháp luật kinh tế
1.2. Các học phần tự chọn	6	Chọn trong tổ hợp 4 học phần
2. Kiến thức ngành	22	

Kiến thức	Số TC	Ghi chú
2.1. Các học phần bắt buộc	9	3 học phần
2.2. Các học phần tự chọn	9	3 nhóm tự chọn, mỗi nhóm chọn 1 học phần
2.3. Chuyên đề Phương pháp nghiên cứu	1	Làm theo từng cá nhân
2.4. Chuyên đề thực tế 1	3	Làm theo nhóm
3. Kiến thức chuyên sâu	16	
3.1. Các học phần bắt buộc	6	2 học phần
3.2. Các học phần lựa chọn	6	Chọn 2 trong tổ hợp 5 học phần
3.3. Chuyên đề tự chọn trên lớp	1	Làm theo từng cá nhân
3.4. Chuyên đề thực tế 2	3	Làm theo nhóm
4. Đề án tốt nghiệp	9	Nghiên cứu và viết Đề án tốt nghiệp
TỔNG SỐ	60	

7.2. Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy

Bảng 2. Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy

Stt	Nội dung chương trình đào tạo		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
	Tổng số tín chỉ			60		
	1. Kiến thức cơ bản			13		
	1.1. Các học phần chung			7		
1	1	Triết học	ESDH01	4	1	
2	2	Pháp luật kinh tế	ESDH02	3	3	
	1.2. Các học phần tự chọn (chọn 2 trong số 4 học phần sau)			6		
3	1	Kinh tế học quản lý	ESDH03	3	1	
	2	Hội nhập Kinh tế Quốc tế và Toàn cầu hóa	ESDH04	3	1	

Stt	Nội dung chương trình đào tạo		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
4	3	Quản trị Hệ thống thông tin và Công nghệ	ESDH05	3	1	
	4	Phân tích dữ liệu và Ra quyết định kinh doanh	ESDH06	3	1	
2. Kiến thức ngành				22		
2.1. Các học phần bắt buộc				9		
5	1	Quản trị chiến lược	ESDH07	3	1	
6	2	Lãnh đạo trong tổ chức	ESDH08	3	2	
7	3	Quản trị tri thức và tài năng	ESDH09	3	3	
2.2. Các học phần tự chọn				9		
8	<i>Nhóm 1: Quản trị nội bộ và ra quyết định trong môi trường kinh doanh biến động</i>					
	1	Hành vi tổ chức cho nhà điều hành	ESDH10	3	2	
	2	Quản trị chất lượng dịch vụ	ESDH11	3	2	
	3	Trách nhiệm xã hội của Doanh nghiệp	ESDH12	3	2	
9	<i>Nhóm 2: Quản trị hướng tới khách hàng/thị trường/đầu ra</i>					
	1	Quản trị bán hàng	ESDH13	3	2	
	2	Quản trị rủi ro và ra quyết định	ESDH14	3	2	
	3	Quản trị hậu cần	ESDH15	3	2	
10	<i>Nhóm 3: Thích ứng với sự thay đổi</i>					
	1	Quản lý đổi mới và thay đổi	ESDH16	3	2	
	2	Kinh doanh số	ESDH17	3	2	
	3	Quản trị chuỗi cung ứng	ESDH18	3	2	
11	2.3. Chuyên đề Phương pháp nghiên cứu		ESDH26	1	3	
12	2.4. Chuyên đề thực tế 1		ESDH28	3	3	

Stt	Nội dung chương trình đào tạo		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
	3. Kiến thức chuyên sâu			16		
	3.1. Các học phần bắt buộc			6		
13	1	Quản trị Marketing	ESDH19	3	2	
14	2	Quản trị Tài chính	ESDH20	3	3	
	3.2. Các học phần lựa chọn (chọn 2 trong số 4 học phần sau)				6	
15	1	Quản trị vận hành	ESDH21	3	3	
	2	Quản trị nhân lực	ESDH22	3	3	
	3	Quản trị dự án	ESDH23	3	3	
16	4	Phân tích kinh doanh	ESDH24	3	3	
	5	Phân tích đầu tư chứng khoán	ESDH25	3	3	
17	3.3. Chuyên đề tự chọn trên lớp		ESDH27	1	3	
18	3.4. Chuyên đề thực tế 2		ESDH29	3	4	
	4. Đề án tốt nghiệp			9	4	
19	Đề án tốt nghiệp		ESDH30	9	4	
	Tổng số tín chỉ			60		

8. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

- Đào tạo theo hệ thống tín chỉ.
- Được công nhận tốt nghiệp khi hoàn thành đầy đủ các học phần và bảo vệ thành công Đề án tốt nghiệp và có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4 trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

9. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Thời gian áp dụng: Áp dụng cho khóa đào tạo tuyển sinh từ năm 2022.
- Kế hoạch đào tạo chuẩn của chương trình đào tạo là 02 năm, mỗi năm có 2-3 học kỳ, phương thức tổ chức đào tạo theo tín chỉ.
- Người học nhập học được đăng ký học mặc định trong học kỳ 1, các học kỳ sau học viên tự đăng ký học theo kế hoạch giảng dạy của trường. Các học phần được sắp xếp linh hoạt theo từng học kỳ, người học có thể đăng ký học trước hoặc sau các học

phần, không bắt buộc theo trình tự của kế hoạch dự kiến nếu đáp ứng các điều kiện của học phần đăng ký.

- Nội dung cần đạt, phương pháp giảng dạy, phân bố thời lượng (giảng dạy, thảo luận/thực hành/tự học) và đánh giá được của từng học phần được mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

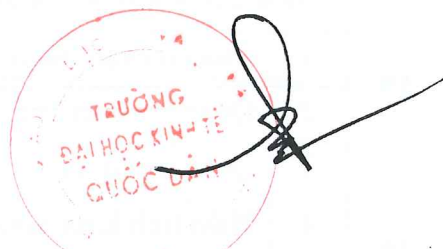
Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2022

**VIỆN TRƯỞNG
VIỆN ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC**



PGS.TS. Lê Trung Thành

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Phạm Hồng Chương